

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Dự án khoanh nuôi bảo vệ rừng và chuyển đổi rừng  
nghèo kiệt sang trồng rừng Cao su tại khoảnh: 6, 7,  
9 – tiểu khu 97, Ban QLRPH Lộc Ninh.**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về  
thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng  
Chính phủ ban hành Quy chế quản lý rừng;

Căn cứ Thông tư số 99/2006/TT-BNN ngày 06/11/2006 của Bộ Nông  
nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của  
Quy chế quản lý rừng ban hành kèm theo Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg  
ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 58/2009/TT-BNNPTNT ngày 09/9/2009 của Bộ  
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc trồng Cao su trên đất lâm  
nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2855/QĐ/BNN-KHCN ngày 17/9/2008 của Bộ  
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố việc xác định cây Cao su là cây  
đa mục đích;

Căn cứ Quyết định số 60/2008/QĐ-UBND ngày 11/9/2008 của UBND  
tỉnh ban hành Quy định về chuyển đổi rừng tự nhiên nghèo kiệt và rừng trồng  
không thành rừng hiệu quả thấp sang trồng rừng, trồng cây công nghiệp dài  
ngày;

Căn cứ Quyết định số 08/2009/QĐ-UBND ngày 27/02/2009 của UBND  
tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định về chuyển đổi rừng  
tự nhiên nghèo kiệt và rừng trồng không thành rừng hiệu quả thấp sang trồng  
rừng, trồng cây công nghiệp dài ngày ban hành kèm theo Quyết định số  
60/2008/QĐ-UBND ngày 11/9/2008;

Căn cứ Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 12/5/2009 của UBND tỉnh  
về việc phê duyệt Phương án quy hoạch trồng Cao su và cây nguyên liệu trên  
đất lâm nghiệp giai đoạn 2008 – 2020 tỉnh Bình Phước;

Thực hiện Công văn số 3943/UBND-SX ngày 22/12/2008 của UBND  
tỉnh về việc quy hoạch đất trồng Cao su tạo vốn xây dựng đường từ An Lộc tới  
Hoa Lư;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số  
468/TTr-SNN ngày 27/11/2009,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Dự án khoanh nuôi bảo vệ rừng và chuyển đổi rừng nghèo kiệt sang trồng rừng Cao su tại khoảnh: 6, 7, 9 – tiểu khu 97, Ban QLRPH Lộc Ninh (kèm theo Dự án), với những nội dung chính như sau:

a) Diện tích, vị trí, quy hoạch: 153,4 ha tại khoảnh: 6, 7, 9 - tiểu khu 97, Ban QLRPH Lộc Ninh (huyện Lộc Ninh), thuộc quy hoạch rừng sản xuất.

b) Bố trí sử dụng đất:

- Chuyển đổi sang trồng mới hoàn toàn rừng Cao su: 67 ha (bao gồm: 49,6 ha rừng RIII<sub>A1</sub>; 2,3 ha rừng II<sub>B</sub>; 15,1 ha rừng III<sub>A1</sub>).

- Khoanh nuôi bảo vệ rừng: 86,4 ha (bao gồm: 77,8 ha rừng II<sub>B</sub>; 5,7 ha rừng RIII<sub>A2</sub>; 2,9 ha rừng III<sub>A1</sub>).

c) Kế hoạch thực hiện: Bắt đầu từ năm 2010.

d) Chủ đầu tư: Công ty Cao su Sông Bé đầu tư 100 % vốn cho Dự án.

e) Hình thức quản lý, sử dụng đất: Giao đất tạo quỹ xây dựng cơ sở hạ tầng;

**Điều 2.** Giao UBND huyện Lộc Ninh hướng dẫn Công ty Cao su Sông Bé tuyển chọn, đào tạo và sử dụng lao động địa phương, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số.

**Điều 3.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Công ty Cao su Sông Bé và Ban QLRPH Lộc Ninh trình tự, thủ tục:

- Khai thác tận thu, tận dụng lâm sản và thực hiện Dự án theo đúng qui định hiện hành.

- Lập phương án khoanh nuôi bảo vệ 86,4 ha rừng nói trên theo đúng quy định.

**Điều 4.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh; Giám đốc: Công ty Cao su Sông Bé, Ban QLRPH Lộc Ninh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các P. CT;
- Như điều 4;
- LĐVP, CV: SX;
- Lưu: VT (qd182).



Bùi Văn Danh